TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**01**/2021/QĐST-DS	*Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày21 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số14/2021/TB-TLTA ngày 20 tháng 10 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông ***Vũ Thế L***; địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ.

Bị đơn: Ông ***Cà Văn U***; địa chỉ: Bản C, xã P, thành phố Đ, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Cà Văn U có trách nhiệm trả cho ông Vũ Thế L số tiền nợ là 140.000.000 *(một trăm bốn mươi triệu)* đồng.

- Về án phí: ÔngVũ Thế L chịu 3.500.000 (*ba triệu năm trăm nghìn*)đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng được khấu trừ vào số tiền 3.500.000 (*ba triệu năm trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạchđã nộp theo biên lai số 0001683 ngày 19/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Vũ Thế L cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng ông Cà Văn U còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Tòa án tỉnh ĐB;
- CC Thi hành án dân sự TP.ĐBP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung